

Đại Thiên Lộc (DTL)

Cập nhật hoạt động kinh doanh tháng 8

Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) đã công bố một số tiêu đề đáng chú ý về doanh số tháng 7 của công ty. Dưới đây là một số vấn đề chính đáng lưu ý.

Động lực bán hàng tháng 8 được duy trì

- Sản lượng tiêu thụ tháng 8 không thay đổi so với tháng 7 theo số liệu của VSA, nhưng tăng trưởng 85% so với cùng kỳ lên mức 10,167 tấn.
- Sản lượng tiêu thụ ống thép chỉ đạt 337 tấn (-1.5% n/n).
- Sản lượng tiêu thụ tôn mạ đạt 9,830 tấn (+90.8% n/n).
- Thị trường nội địa chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng tiêu thụ tôn mạ (98.5%) với 9,683 tấn (+101% n/n).

Hoạt động kinh doanh 8 tháng hồi phục mạnh mẽ

- Tổng sản lượng tiêu thụ trong 8 tháng đạt 68,994 tấn, tăng 82.7% so với cùng kỳ nhờ sản lượng tiêu thụ tôn mạ tăng 86.3% n/n đạt 67,097 tấn và ống thép tăng 9.1% n/n lên 1,897 tấn.
- Tổng sản lượng xuất khẩu ở mức 2,270 tấn, tăng 230,4% so với cùng kỳ và chiếm 3.3% tổng sản lượng tiêu thụ. Tổng sản lượng xuất khẩu của DTL chiếm tỷ trọng cực kỳ nhỏ khi so với các đối thủ giữa xu hướng mở rộng xuất khẩu của ngành. Điều này có thể gây ra bởi sự cạnh tranh gay gắt và thuế bảo hộ tại thị trường nước ngoài.
- Theo ban lãnh đạo, DTL đang tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu sang các thị trường châu Phi, châu Âu, và Nam Mỹ để gia tăng sản lượng xuất khẩu trong những năm tới.

	2017	2018	2019	2020	6T21
Doanh thu (tỷ đồng)	3,166	3,458	2,513	1,982	649
Tăng trưởng (% n/n)	9.7	9.2	-	-	-
LN hoạt động (tỷ đồng)	280	65	(4)	158	36
LN ròng (tỷ đồng)	201	(17)	(140)	21	10
EPS (đồng)	3,179	(281)	(2,286)	346	1,928*
Tăng trưởng (% n/n)	26.1	-	-	-	-
EBITDA (tỷ đồng)	388	176	113	281	76
PE (x)	11.3	-	-	103.5	18.6*
EV/EBITDA (x)	8.0	19.9	30.2	10.9	9.3*
PB (x)	1.9	2.0	2.2	2.2	2.1*
ROE (%)	19.5	-	-	2.1	12.1*
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0	0	0	0	0

Ghi chú: LN ròng, EPS and ROE dựa trên lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ. (*) Dữ liệu TTM

Khuyến nghị **Không xếp hạng**

Giá mục tiêu **N.a**

Lợi nhuận **N.a**

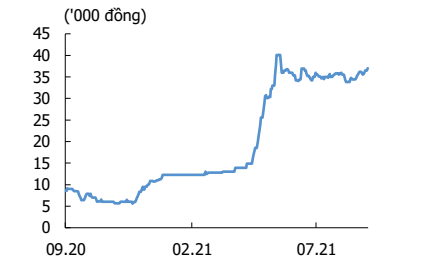
Thông kê

VNIndex (20/09, điểm)	1,350
Giá cp (20/09, đồng)	37,000
Vốn hóa (tỷ đồng)	2,243
SLCP lưu hành (triệu)	61
Cao/ Thấp 52 tuần (đồng)	40,100/5,590
GTGDTB 6T (tỷ đồng)	0.01
Tỷ lệ CP tự do / Sở hữu NN (%)	14.3/0
Cổ đông lớn (%)	
Nguyễn Thanh Nghĩa	48.1
Công ty sản xuất thép Tâm Đức	19.5

Biến động giá cổ phiếu

	1T	6T	12T
Tuyệt đối (%)	4.2	189.1	330.7
Tương đối với VNI (%p)	2.5	175.2	278.5

Xu hướng giá cổ phiếu



Nguồn: Bloomberg

Hải Nguyễn

hai.nt@kisvn.vn

Khó hoàn thành kế hoạch cả năm

- DTL đặt kế hoạch cho năm 2021 ở mức: doanh thu 1,800 tỷ đồng và LNST 100 tỷ đồng. Trong 6 tháng đầu năm 2021, doanh thu và LNTT lần lượt ở mức 648.6 tỷ đồng (giảm 17% so với cùng kỳ) và 10.1 tỷ đồng (so với lỗ trước thuế 105.6 tỷ nửa đầu năm 2020), lần lượt hoàn thành 36%/9.9% kế hoạch cả năm của công ty.
- Cụ thể, LNTT quý 2 2021 ở mức 8.9 tỷ đồng (so với lỗ trước thuế 13.1 tỷ đồng trong quý 2 2020) trong khi doanh thu ở mức 431,5 tỷ đồng (tăng 13.5% n/n và 98% q/q).
- Tuy vậy, DTL có thể không hoàn thành được kế hoạch cả năm khi mà tỷ lệ hoàn thành kế hoạch trong nửa đầu năm đang ở mức thấp cộng thêm ảnh hưởng của đợt bùng phát dịch lên hoạt động của công ty trong quý 2. Theo ban lãnh đạo, bên cạnh sự sụt giảm của nhu cầu nội địa, DTL còn phải đóng cửa nhà máy ở thành phố Thủ Dầu Một từ ngày 9 tháng 7, vì vậy, kết quả hoạt động của 2 quý còn lại của năm 2021 có thể bị ảnh hưởng.

Bảng 1. Tăng trưởng doanh số

(Tấn)

	Tháng				Lũy kế		
	08/2021	08/2020	t/t (%)	n/n (%)	8T21	8T20	n/n (%)
Ông Thép	337	342	0.0	(1.5)	1,897	1,738	9.1
Nội địa	337	342	0.0	(1.5)	1,869	1,712	9.2
Xuất khẩu	-	-	-	-	28	26	7.7
Tôn mạ	9,830	5,153	0.0	90.8	67,097	36,025	86.3
Nội địa	9,683	4,817	0.0	101.0	64,855	35,364	83.4
Xuất khẩu	147	336	0.0	(56.3)	2,242	661	239.2
Tổng doanh số	10,167	5,495	0.0	85.0	68,994	37,763	82.7
Nội địa	10,020	5,159	0.0	94.2	66,724	37,076	80.0
Xuất khẩu	147	336	0.0	(56.3)	2,270	687	230.4

Nguồn: Dữ liệu công ty, VSA, KIS

Bảng 2. Tăng trưởng sản xuất

(Tấn)

	Tháng				Lũy kế		
	08/2021	08/2020	t/t (%)	n/n (%)	8T21	8T20	n/n (%)
Ông Thép							
Sản xuất	26	282	0.0	(90.8)	1,185	1,273	(6.9)
Tôn mạ							
Sản xuất	4,666	6,710	0.0	(30.5)	21,890	55,842	(60.8)
Thép cán nguội							
Sản xuất	392	3,692	0.0	(89.4)	4,231	35,948	(88.2)

Nguồn: Dữ liệu công ty, VSA, KIS

Tổng quan công ty

Thành lập vào năm 2001, Đại Thiên Lộc hoạt động trong mảng sản xuất & kinh doanh các sản phẩm thép như tôn mạ kẽm, tôn mạ màu, thép tấm và thép hình.

Bảng cân đối kế toán

(Tỷ đồng)

Cuối T12 năm tài chính	2017	2018	2019	2020	6T21
Tài sản ngắn hạn	1,597	1,945	1,975	1,700	1,460
Tiền và tương đương tiền	28	46	47	8	5
Phải thu	94	298	213	200	185
Hàng tồn kho	1,475	1,601	1,715	1,492	1,270
Tài sản dài hạn	753	808	732	679	669
Đầu tư tài chính	107	246	186	215	230
Tài sản cố định	646	562	546	464	439
Khác	451	290	243	121	509
Tổng tài sản	2,429	2,826	2,794	2,429	2,181
Phải trả người bán và phải trả khác	357	370	534	539	485
Nợ ngắn hạn và TP đến hạn	865	1,276	1,223	858	635
Nợ và TP dài hạn	49	50	47	21	41
Tổng nợ và phải trả	1,271	1,696	1,804	1,418	1,161
VCSH	1,156	1,129	989	1,010	1,020
Vốn điều lệ	614	614	614	614	614
Thặng dư	167	167	167	167	167
Quý khác	23	33	33	33	34
LN giữ lại	352	315	175	196	205
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0	0
Tổng VCSH	1,156	1,129	989	1,010	1,020

Bảng lưu chuyển tiền tệ

(Tỷ đồng)

Cuối T12 năm tài chính	2017	2018	2019	2020	6T21
Dòng tiền hoạt động	(34)	(245)	79	418	215
LN ròng	201	(17)	(140)	21	10
Khấu hao và khấu trừ	108	111	117	123	40
Tăng vốn lưu động ròng	(353)	(322)	83	300	189
Khác	10	(17)	19	(26)	(24)
Dòng tiền đầu tư	4	(138)	(15)	(43)	(35)
Tài sản cố định	(17)	(138)	(21)	(44)	(35)
Tăng đầu tư tài chính	21	0	6	1	175
Dòng tiền tài chính	(11)	401	(59)	(414)	(183)
Tăng vốn chủ	50	0	0	0	0
Tăng nợ	(56)	410	(23)	(368)	(183)
Chi trả cổ tức	0	0	0	0	0
Khác	(5)	(9)	(36)	(46)	0
Dòng tiền khác	0	0	0	0	0
Tăng tiền mặt	(40)	17	4	(39)	(3)

Kết quả kinh doanh

(Tỷ đồng)

Cuối T12 năm tài chính	2017	2018	2019	2020	6T21
Doanh thu	3,166	3,458	2,513	1,982	649
Giá vốn hàng bán	2,803	3,289	2,424	1,789	599
Lợi nhuận gộp	363	170	89	193	50
Chi phí bán hàng & QLDN	83	105	93	35	14
LN hoạt động	280	65	(4)	158	36
Doanh thu tài chính	5	4	4	3	0
Thu nhập lãi	2	2	2	1	-
Chi phí tài chính	59	79	89	76	7
Chi phí lãi vay	58	68	86	74	7
LN khác	(2)	(3)	(49)	(61)	(19)
Lãi (lỗ) từ LD&LK	0	0	0	0	0
LN trước thuế	224	(14)	(137)	25	10
Thuế TNDN	23	3	3	4	0
LN sau thuế	201	(17)	(140)	21	10
LN ròng cho công ty mẹ	201	(17)	(140)	21	10
EBITDA	388	176	113	281	76

Chỉ số tài chính

Cuối T12 năm tài chính	2017	2018	2019	2020	6T21
Dữ liệu trên mỗi cp (đồng, điều chỉnh)					
EPS	3,179	(281)	(2,286)	346	1,928*
BPS	18,655	18,223	15,942	16,334	16,488*
DPS	595.2	0	0	250	0
Tăng trưởng (%)					
Doanh thu	9.7	9.2	-	-	-
LN hoạt động	6.1	(76.8)	-	-	-
LN ròng	25.6	-	-	-	-
EPS	26.1	-	-	-	-
EBITDA	39.6	(39.7)	(37.8)	75.5	-
Khả năng sinh lợi (%)					
Biên LN hoạt động	8.8	1.9	-	8.0	5.5
Biên LN ròng	6.3	-	-	1.1	1.5
Biên EBITDA	12.3	5.1	4.5	14.2	11.7
ROA	8.2	-	-	0.8	5.1*
ROE	19.5	-	-	2.1	12.1*
Suất sinh lợi cổ tức	0	0	0	0	0
Tỷ lệ chi trả cổ tức	0	0	0	0	0
Đòn bẩy					
Nợ ròng (Tỷ đồng)	891	1,285	1,222	868	670
Nợ ròng/VCSH (%)	79.0	117.2	127.9	86.3	66.2
Định giá (x)					
PE	11.3	-	-	103.5	18.6*
PB	1.9	2.0	2.2	2.2	2.1*
EV/EBITDA	8.0	19.9	30.2	10.9	9.3*

(*) Dữ liệu TTM

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới**

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Nắm giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Nắm giữ hoặc Bán.

■ **Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới**

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ **Xác nhận của chuyên viên phân tích**

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

■ **Thông tin công khai quan trọng**

Ở thời điểm cuối tháng liền trước của ngày phát hành báo cáo (hoặc cuối tháng thứ 2 liền trước nếu ngày phát hành báo cáo sau ngày cuối tháng liền trước ít hơn 10 ngày), CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nắm giữ 1% hoặc nhiều hơn cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo.

Không có mâu thuẫn lợi ích quan trọng nào giữa chuyên viên phân tích, CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam và các bên liên quan tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành ra công chúng cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo trong vòng 12 tháng qua.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không nhận được khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong 12 tháng qua; CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không ký vọng hoặc tìm kiếm các khoản lợi ích nào từ dịch vụ ngân hàng đầu tư từ công ty được phân tích trong báo cáo trong ba tháng tới.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam hoặc các bên liên quan không tạo lập thị trường cho cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại thời điểm phát hành báo cáo.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không nắm hơn 1% cổ phần của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 21/09/2021.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam đã không cung cấp trước báo cáo này cho các bên thứ ba khác.

Cả chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này và người liên quan không sở hữu cổ phiếu của công ty được phân tích trong báo cáo tại ngày 21/09/2021.

CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không phát hành chứng quyền có đảm bảo với cổ phiếu Đại Thiên Lộc (DTL).

Người thực hiện: Hải Nguyễn

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.